

KẾT LUẬN

**HỘI NGHỊ LẦN THỨ 23 CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
KHÓA XIX, NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

**Về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 15/6/2021
của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về Chương trình Chuyển đổi số
tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030**

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hưng Yên khóa XIX tổ chức Hội nghị lần thứ 23. Sau khi xem xét, thảo luận nghiêm túc, dân chủ và trách nhiệm nội dung Báo cáo của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về sơ kết thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030¹ (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 06-NQ/TU), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh kết luận như sau:

1- Sau 02 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 06-NQ/TU và đạt một số kết quả quan trọng bước đầu. Việc triển khai một số kế hoạch, đề án về chuyển đổi số được thực hiện kịp thời; các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số được tăng cường; bước đầu đã tạo sự lan tỏa và tác động tích cực đến nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân; ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động quản lý nhà nước góp phần đổi mới, nâng cao hiệu quả nền hành chính; phương thức, tác phong làm việc của cán bộ, công chức bước đầu có sự chuyển biến, thích ứng với xu hướng chuyển đổi số; đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ công trực tuyến góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

Tuy nhiên, việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU của một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền cơ sở, cơ quan, đơn vị còn chậm, chưa đạt yêu cầu; việc tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành thiếu đồng bộ; liên thông, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu lớn, cơ sở dữ liệu dùng chung còn nhiều

¹Báo cáo số 198-BC/BCSD ngày 26/6/2023 của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

hạn chế; mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân còn thấp; kinh tế số chậm phát triển; người dân và doanh nghiệp chậm thay đổi thói quen, tập quán hoạt động trên môi trường số, môi trường mạng; số doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực công nghệ thông tin, hỗ trợ chuyển đổi số còn ít; các doanh nghiệp chưa chủ động tiếp cận, ứng dụng kỹ thuật số, công nghệ hiện đại; việc tiếp cận thông tin của người dân về chuyển đổi số, các dịch vụ y tế, giáo dục thông minh chưa cao.

Nguyên nhân chủ yếu của hạn chế, yếu kém nêu trên có cả nguyên nhân chủ quan và khách quan, song nguyên nhân chủ quan là chủ yếu: Chuyển đổi số là vấn đề mới; việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa quyết liệt, bài bản và có hiệu quả; xây dựng, ban hành nhiệm vụ, kế hoạch, chương trình chuyển đổi số của đơn vị còn chung chung, chưa rõ việc, chưa sát với thực tế; các tổ chức chính trị - xã hội chưa chủ động, tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU; nhận thức, khả năng tiếp cận thông tin của người dân và doanh nghiệp về thực hiện dịch vụ công trực tuyến, chuyển đổi số còn hạn chế; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng của cán bộ, công chức, viên chức tham mưu về công tác chuyển đổi số chưa đồng đều; thiếu cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; đầu tư cho công tác chuyển đổi số chưa được quan tâm đúng mức.

2- Để khắc phục những hạn chế, yếu kém nêu trên và tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU đạt hiệu quả cao hơn trong thời gian tới, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh yêu cầu cấp ủy đảng, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nội dung của Nghị quyết số 06-NQ/TU, đồng thời triển khai thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU với các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với thực tế địa phương, cơ quan, đơn vị, có phân công giao trách nhiệm, xác định rõ lộ trình, kết quả đạt được; bảo đảm triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, phát triển xã hội số, xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật và các nền tảng phục vụ chuyển đổi số; ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và huy động các nguồn lực hỗ trợ chuyển đổi số.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến và giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động và nhân dân về chuyển đổi số; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương việc lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU.

- Phát triển dữ liệu số và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; xây dựng kho dữ liệu dùng chung của tỉnh trên cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối liên thông, chia sẻ và cập nhật thường xuyên.

- Triển khai các điều kiện bảo đảm tiêu chí 100% dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn tỉnh trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và đồng bộ lên cổng dịch vụ công quốc gia; đẩy nhanh xử lý hồ sơ giải quyết nhiệm vụ hành chính trên môi trường mạng.

- Tăng cường chuyển đổi số trong khu vực các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở đồng bộ, kết nối với chuyển đổi số của khu vực chính quyền.

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế số, trong đó tập trung ưu tiên thực hiện, tạo bước đột phá chuyển đổi số trong 9 ngành, lĩnh vực theo Nghị quyết số 06-NQ/TU. Tạo điều kiện phát triển các loại hình doanh nghiệp công nghệ số, ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, phát triển các sản phẩm, dịch vụ số, sản phẩm ứng dụng công nghệ số.

- Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số, hạ tầng viễn thông; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các ngành, lĩnh vực. Tăng cường đầu tư cho chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển cơ sở dữ liệu, nâng cấp trang thiết bị, phương tiện, đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin. Nâng cao năng lực giám sát, cảnh báo sớm nguy cơ tấn công vào các hệ thống thông tin quan trọng của tỉnh. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình hiện đại hóa, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.

- Nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ theo Chỉ thị số 45-CT/TU ngày 03/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho cán bộ đảng viên, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị; phổ cập rộng rãi công nghệ thông tin, chuyển đổi số, kỹ năng số, kỹ năng khai thác thông tin, dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp trên toàn tỉnh; đặc biệt chú trọng đào tạo kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin và an toàn thông tin tại các cơ quan nhà nước.

- Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách để thu hút, trọng dụng cán bộ có trình độ chuyên môn về công nghệ thông tin thực hiện công tác tham mưu về

chuyển đổi số, an toàn thông tin trong các cơ quan nhà nước. Đảm bảo tất cả các ngành, lĩnh vực, địa phương từ tỉnh đến cấp huyện ít nhất có 01 cán bộ có trình độ đại học về công nghệ thông tin làm chuyên trách tham mưu chuyển đổi số.

- Ban hành cơ chế, chính sách, huy động các nguồn lực đầu tư thực hiện chuyển đổi số, trong đó ngân sách tỉnh dành tối thiểu 1,0% tổng chi cân đối ngân sách địa phương cho chuyển đổi số.

3- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy; các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các Ban Đảng tỉnh và các cấp ủy, cơ quan, tổ chức có liên quan quán triệt, ban hành chương trình, kế hoạch hành động và thực hiện nghiêm túc Kết luận này.

Nơi nhận:

- Các cơ quan: UBKTTW, BKTTW, VPTW Đảng (để báo cáo),
- ĐĐ HĐND tỉnh, BCSD UBND tỉnh,
- Các sở, ban, ngành; UBMTTQVN tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, ĐUTTTU,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- LĐVPTU, TKBTTU,
- Lưu VPTU, CV^{Hương}.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ



Nguyễn Hữu Nghĩa